

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2022/HS-ST

Ngày: 22/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Xuân Tường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thành Long.

2. Bà Nguyễn Thị Hoan.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Việt Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST - HS ngày 05 tháng 8 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Đức H, sinh năm 1980, tại: huyện H, tỉnh N; nơi cư trú: số nhà 47 đường L, tổ 16, phường Tr, thành phố T, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ch và bà Hà Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: (1) Bản án số 21 ngày 15/5/2007 của TAND thị xã Tam Điệp xử phạt 18 tháng tù về tội: “*Cướp giật tài sản*”; (2) Bản án số 37 ngày 11/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 18 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; (3) Bản án số 27 ngày 16/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xử phạt 27 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; (4) Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 08/9/2005 của Công an phường Trung Sơn, thị xã Tam Điệp phạt cảnh cáo về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; (5) Quyết định số 02 ngày 25/01/2006 của Ủy ban nhân dân phường Trung Sơn, thị xã Tam Điệp về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thời hạn 06 tháng; (6) Quyết định số 619 ngày 26/4/2011 của Ủy ban nhân dân thị xã Tam Điệp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng; (7) Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 214 ngày 23/12/2015 của Công an phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp xử phạt 500.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”; bị

cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 24/12/2021 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay. (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Trần Thế V, sinh năm 1990.

Trú tại: thôn Ng, xã N, huyện H, tỉnh N (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1997

Trú tại: xóm N, xã Kh, huyện Y, tỉnh N (vắng mặt)

+ Anh Bùi Xuân T, sinh năm 1981.

Trú tại: phố Nh, phường T, thành phố N, tỉnh N (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh: Linh Quang H, sinh năm 1990 (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Bùi Văn V, sinh năm 1955 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức H sinh năm 1980, trú tại số nhà 47, đường L, tổ 16, phường Tr, thành phố T, là người sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 12/12/2021, H vào khu vực Chợ Lèn thuộc huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa gặp và mua được của một người đàn ông lạ mặt, không biết tên tuổi địa chỉ 01 túi Heroine với giá 1.700.000 đồng rồi về chia nhỏ thành 10 phần và gói vào các mảnh giấy trắng có dòng kẻ, cất giấu tại nhà ở để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời và đã sử dụng hết 05 gói.

Thông qua mối quan hệ xã hội, Trần Thế V, sinh năm 1990, trú tại thôn Ng, xã N, huyện H, tỉnh N, là người sử dụng Heroine, có quen biết với Phạm Đức H và biết được Hùng bán Heroine. Ngày 15/12/2021 và ngày 16/12/2021, V chủ động gọi điện cho H để hỏi mua Heroine; H đồng ý và đã bán Heroine cho V, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 15/12/2021, tại quán nước ở dưới chân cầu vượt Ninh Bình thuộc phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Trần Thế V gặp Nguyễn Quang L, sinh năm 1997, trú tại xóm N, xã Kh, huyện Y, tỉnh N. Quá trình ngồi uống nước, V và L thống nhất góp mỗi người 100.000 đồng để mua Heroine sử dụng rồi L đưa cho V 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Sau đó, V sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu vàng, lắp sim số thuê bao 0985442031 gọi đến số điện thoại 033576192 lưu tên danh bạ là “hùng td”. H nghe điện thoại thì V nói với H: “*Anh ơi nếu qua lấy cho em 200 nhá*”; H hiểu V qua nhà mình mua 200.000 đồng Heroine nên nói với V là: “*ừ*”. Gọi điện xong, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen bạc, không nhớ

BKS (xe do V mượn của người tên M không biết địa chỉ cụ thể ở thành phố N trước đó) chở L đi đến nhà H ở tổ 16, phường Tr, thành phố T. V điều khiển xe đi vào một ngõ nhỏ cách nhà H khoảng 30m thì dừng lại xuống xe và để L ngồi trên xe mô tô; V lấy điện thoại ra gọi cho H nói: “*Trong ngõ anh ơi*” thì H nói: “*ừ*” rồi tắt máy. Sau khi nghe điện thoại của V, H lấy 01 gói Heroine bọc ngoài bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ để ở trên mặt giường kê tại tầng hầm giáp với cầu thang và cầm bằng tay phải rồi đi bộ ra gặp V để bán. Thấy H đi đến, V đưa cho H 200.000 đồng gồm 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 50.000 đồng; H nhận tiền bằng tay trái đồng thời đưa cho V 01 gói Heroine đang cầm ở tay phải rồi đi về nhà; V cầm gói Heroine lên xe mô tô L chở ra khỏi đường ngõ; đi được một đoạn thì V lên điều khiển xe mô tô chở L đi về thành phố Ninh Bình. Trên đường về, V dừng xe và chia đôi mỗi người một nửa số Heroine vừa mua được của H rồi tiếp tục đi về, đến chân cầu vượt thành phố Ninh Bình, L xuống xe đi về nhà sử dụng hết số Heroine được chia; V về đến đoạn đường thuộc thôn Ngô Thượng, xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình thì mang số Heroine được chia ra sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 16/12/2021, do có nhu cầu sử dụng Heroine nên Trần Thế V lại gọi điện cho H nói: “*Anh ơi, giờ em qua lấy em 400 nhé*”, H hiểu ý V qua nhà mình mua 400.000 đồng Heroine nên H hỏi lại V: “*Bây giờ mới vào chứ gì*”; V hiểu H hỏi mình bây giờ mới ở thành phố Ninh Bình vào nhà H nên trả lời: “*Tầm 10, 15 phút nữa em tới nơi*”; H nói lại: “*Ừ có vấn đề gì gọi*”. Gọi điện xong, V kiểm tra lại thì mới biết mình không còn tiền để mua Heroine của H nên đã đi nhờ xe mô tô của người đi đường không biết tên, tuổi, địa chỉ vào nhà H để nói không mua Heroine nữa. Khoảng 10 giờ cùng ngày, V đến đầu ngõ đã mua ma túy của H ngày 15/12/2021, lấy điện thoại ra với mục đích gọi cho H nói không mua Heroine nữa; nhưng khi V vừa nói: “*Em đang trong ngõ anh ơi*”; H hiểu V đã đến ngõ hôm trước để mua Heroine nên trả lời: “*Ừ*” rồi tắt điện thoại luôn. Ngay sau khi nghe điện thoại, H lấy 02 gói Heroine ở trên mặt giường kê tại tầng hầm giáp với cầu thang bỏ vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi bộ ra gặp V để bán. Khi còn cách V khoảng 3m thì H lấy 01 gói Heroine ra cầm ở tay phải. Đúng lúc này tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường Lê Đại Hành thuộc tổ 16, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp đi đến yêu cầu kiểm tra đối với H. Thấy tổ công tác, H thả từ tay phải xuống nền đường ngay cạnh chân phải của H 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ. Khi tổ công tác hỏi H về gói nhỏ H vừa thả xuống nền đường, H khai nhận là gói Heroine mang đến để bán cho Trần Thế V đang đứng gần H. Tổ công tác thu giữ 01 gói Heroine dưới nền đường, đo kích thước được (0,8x1,5)cm rồi niêm phong trong 01 phong bì giấy ký hiệu Q1. Ngoài ra còn thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của H đang mặc 01 gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước đo được (0,8x1,5)cm, H khai nhận đó cũng là gói Heroine của H mang theo để bán cho V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, lắp 02 sim số thuê bao 0335769192 và 0966698135. Tổ công tác tiến hành niêm phong 01 gói Heroine trong 01 phong

bì giấy ký hiệu Q2; 01 điện thoại di động trong 01 phong bì giấy ký hiệu Q3 theo quy định của pháp luật. Đồng thời thu giữ và niêm phong 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu vàng, lắp sim số thuê bao 0985442031 của Trần Thế V trong 01 phong bì giấy ký hiệu Q4. Sau đó, tổ công tác đưa H, V, vật chứng và đồ vật thu giữ về trụ sở Công phường Trung Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Đức H theo Lệnh số 72/CSMT ngày 16/12/2021. Thu giữ trong ngăn kéo tủ quần áo kê ở phòng ngủ của H tại tầng 1 gồm 01 lưỡi dao lam đã cũ, 17 mảnh giấy đều màu trắng có dòng kẻ, kích thước (3x3,5)cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước (4x6)cm, viền mép có đường kẻ màu đỏ; thu giữ trên mặt giường kê ở dưới tầng hầm giáp với cầu thang gồm 02 gói đều bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 lưỡi dao lam đã cũ, 20 mảnh giấy đều màu trắng có dòng kẻ, kích thước (3x3,5)cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước (4x6)cm, ở viền mép có đường kẻ màu đỏ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ khi bắt quả tang đối với H lần lượt là 0,0424 gam ký hiệu là M1 và 0,0763 gam ký hiệu là M2; chất bột dạng cục màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của H lần lượt là 0,0560 gam ký hiệu là M3 và 0,0594 gam ký hiệu là M4 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 43/KLGD-PC09-MT ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0424 gam; M2 có khối lượng 0,0763 gam; M3 có khối 0,0560 gam và M4 có khối lượng 0,0594 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 là 0,2341 gam. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 đều là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 04/08/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Phạm Đức H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Đức H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 16/12/2021. Phạt bổ sung 5.000.000đ đến 10.000.000đ

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng bao gồm:

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0300 gam, M3 có khối lượng 0,0226 gam, M4 có khối lượng 0,0258 gam đều là ma túy, loại Heroine, vỏ túi nilon ký hiệu M1 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

+ 02 lưỡi dao lam đã cũ.

+ 02 túi nilon màu trắng có kích thước (4x6)cm, ở viền mép 02 túi đều có đường kẻ màu đỏ.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Q1; Q2; K và 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ dùng để gói chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu B.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: “01 điện thoại Nokia màu xanh thu giữ của bị cáo H; một vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Q3”. Ký hiệu A và 02 thẻ sim số thuê bao 0335769192 và 0966698135 lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo H.

+ 37 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước (3x3,5)cm.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo H.

- Truy thu số tiền 200.000đ bị cáo H đã bán ma túy cho Trần Thế V và Nguyễn Quang L ngày 15/12/2022, bị cáo Hùng phải nộp 200.000đ sung công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người đúng tội, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo hành vi phạm tội của mình và có bố để là ông Phạm Văn Ch được tặng huy chương kháng chiến hạnh nhì.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Trần Thế V và Nguyễn Quang L là người đã mua ma túy của bị cáo Hùng ngày 15/12/202, V và L đã sử dụng hết số ma túy đã mua của bị cáo H nên không xác định được khối lượng ma túy, vì vậy hành vi của V và L là vi phạm hành chính. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã chuyển tài liệu liên quan đến hành vi vi phạm hành chính của Vinh và Linh đến công an xã Ninh Hoà, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình và công an xã Khánh Cường, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình để xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật. Đối với Bùi Xuân T khai nhận có cho Trần Thế V mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO màu vàng lắp sim số thuê bao 0985442031 để liên lạc, không biết V liên lạc để mua ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại chiếc điện thoại cho anh T, anh T đã nhận lại chiếc điện thoại và không có yêu cầu gì về việc giải quyết vụ án.

Người làm chứng anh Linh Quang H trình bày: khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16/12/2021, anh Hậu có việc đi qua khu vực đường Lê Đại Hành thuộc tổ 16, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình công an có mời chứng kiến việc bắt giữ và kiểm tra bị cáo Phạm Đức H có hành vi bán ma túy cho Trần Thế V. Người chứng kiến ông Bùi Văn V trình bày khoảng 13 giờ ngày 16/12/2021, ông V đang ở nhà Công an tỉnh Ninh Bình mời đến chứng kiến việc Công an tỉnh Ninh Bình khám xét khẩn cấp nhà bị cáo Phạm Đức H ở tổ 16, phường Tr, thành phố T, tỉnh N, Công an đã thu giữ tại nhà bị cáo Hùng 02 lưỡi dao lam, 27 mảnh giấy màu trắng, 02 túi nilon và 02 gói bên trong có chứa chất dạng cục màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 43 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: trong các ngày 15/12/2021 và ngày 16/12/2021 bị cáo Hùng có hành vi bán ma túy loại heronie cho Trần Thế V và Nguyễn Quang L.

[2] Bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi bán ma túy loại heronie cho Trần Thế V và Nguyễn Quang L, là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an trên địa phương.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định về: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên

5. Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Như vậy hành vi bán ma túy của bị cáo H cho cho Trần Thế V và Nguyễn Quang L trong các ngày 15/12/2021 và ngày 16/12/2021 đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều

251 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố để bị cáo H được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo H có nhân thân rất xấu đã nhiều lần bị đưa ra xét xử và bị xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Về hình phạt: xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo H. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho bản thân và cho xã hội, đồng thời bảo đảm tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo H phạm tội với mục đích bán ma túy lấy tiền để tiêu xài sử dụng cho bản thân. Vì vậy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo H thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp xác định là của anh Bùi Xuân T, sinh năm 1981, trú tại: phố Nh, phường T, thành phố N, tỉnh N. Anh T cho Trần Thế V Mượn, không biết Vinh sử dụng để liên lạc mua ma túy sử dụng cho bản thân, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO cho anh T là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với số ma túy được hoàn trả sau khi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,0300 gam, M3 có khối lượng 0,0226 gam, M4 có khối lượng 0,0258 gam đều là ma túy, loại Heroine là vật cấm lưu hành; 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ đã dùng để gói chất bột dạng cục màu trắng; ; 02 dao lưỡi lam đã cũ; 37 mảnh giấy đều màu trắng có dòng kẻ, kích thước (3x3,5)cm; 02 túi nilon đều màu trắng, kích thước (4x6)cm, viền mép có đường kẻ màu đỏ và và 02 thẻ sim số thuê bao 0335769192 và 0966698135 lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo H là vật không còn giá trị. Do vậy căn cứ điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo H, bị cáo H đã dùng để liên lạc mua ma túy để sử dụng cho bản thân

và bán cho những người nghiện ma túy để kiếm lời, nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Truy thu số tiền 200.000đ bị cáo Phạm Đức H đã bán ma túy cho Trần Thế V và Nguyễn Quang L ngày 15/12/2021 sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về nguồn gốc ma túy và người mua bán ma túy, bị cáo Hùng khai nhận:

Ngày 12/12/2021 bị cáo H vào khu vực chợ Lèn thuộc huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá mua ma túy với giá 1.700.000đ của một người đàn ông không biết được tên tuổi địa chỉ cụ thể và không xác định được đặc điểm của người đàn ông bán ma túy cho bị cáo H, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Phạm Đức H 08 (*Tám*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/12/2021. Phạt bổ sung 5.000.000đ sung công quỹ Nhà Nước.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng bao gồm:

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, ký hiệu M2 có khối lượng 0,0300 gam, M3 có khối lượng 0,0226 gam, M4 có khối lượng 0,0258 gam đều là ma túy, loại Heroine, vỏ túi nilon ký hiệu M1 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

+ 02 lưỡi dao lam đã cũ.

+ 02 túi nilon màu trắng có kích thước (4x6)cm, ở viền mép 02 túi đều có đường kẻ màu đỏ.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Q1; Q2; K và 04 mảnh giấy trắng có dòng kẻ dùng để gói chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu B.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật, trên mặt phong bì có ghi: “01 điện thoại Nokia màu xanh thu giữ của bị cáo Hùng; một vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu Q3”. Ký hiệu A và 02 thẻ sim số thuê bao 0335769192 và 0966698135 lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo H.

+ 37 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước (3x3,5)cm.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo Hùng.

- Truy thu số tiền 200.000đ bị cáo H đã bán ma túy cho Trần Thế V và Nguyễn Quang L ngày 15/12/2021, bị cáo Hùng phải nộp 200.000đ sung công quỹ nhà nước.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 05/08/2022 giữa Cơ quan điều tra công an thành phố Tam Điệp với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Về án phí: bị cáo Phạm Đức H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Đinh Xuân Tường